

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 03/05/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		03/05		04/05				05/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-135	138	204	-111	-130	73	198	-57	-127
	Cửa Ông	-134	117	184	-86	-133	78	177	-41	-125
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-116	158	157	-76	-134	84	158	-33	-119
	Bạch Long Vĩ	-111	158	157	-89	-124	85	147	-43	-119
Thái Bình	Thái Thụy	-130	127	159	-59	-135	69	144	-25	-114
Nam Định	Hải Hậu	-122	130	154	-42	-128	74	137	-17	-110
Ninh Bình	Kim Sơn	-101	157	127	-48	-127	75	129	-16	-106
Thanh Hóa	Quảng Xương	-102	150	124	-40	-125	70	124	-10	-103
Nghệ An	Diễn Châu	-120	129	110	-26	-121	63	109	2	-96
	Hòn Ngư	-90	135	109	-24	-114	61	106	3	-91
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-69	92	97	-10	-111	55	94	10	-86
Quảng Bình	Quảng Trạch	-10	58	67	13	-86	44	65	23	-69
	Quảng Ninh	-13	48	49	20	-69	36	43	29	-50
Quảng Trị	Gio Linh	-55	65	33	20	-54	30	22	32	-27
	Cồn Cỏ	-59	64	29	13	-51	36	19	27	-28
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-35	30	11	21	-26	22	-2	32	-6
	Phú Lộc	20	14	-6	30	1	12	-16	27	15
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	32	-4	-25	29	23	3	-30	26	31
	Hoàng Sa	58	-14	-48	13	57	4	-50	8	51
Quảng Nam	Tam Kỳ	65	-19	-51	23	44	2	-54	18	41
	Cù Lao Chàm	59	-15	-47	22	38	4	-50	17	36
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	75	-15	-58	20	51	7	-61	14	46
	Lý Sơn	73	-15	-56	16	52	7	-55	9	40
Bình Định	Phú Mỹ	81	-13	-60	15	53	10	-62	9	42
	Quy Nhơn	82	-13	-60	13	53	11	-61	8	42
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	82	-11	-59	13	55	13	-60	8	45
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	82	-10	-65	12	58	14	-62	5	44
	Trường Sa	84	-4	-76	11	63	17	-66	-3	49
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	86	-2	-68	21	61	21	-64	12	49
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	81	36	-118	40	54	41	-91	13	58
	Phú Quý	81	-4	-81	21	62	20	-71	8	54
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	60	68	-149	18	78	45	-84	-44	107
	Côn Đảo	80	88	-139	10	87	60	-76	-48	101
TPHCM	Cần Giờ	68	85	-147	29	89	48	-72	-41	115
Tiền Giang	Gò Công Tây	50	84	-153	25	73	52	-83	-44	106
Bến Tre	Ba Tri	67	99	-156	34	86	58	-74	-37	114
Trà Vinh	Duyên Hải	79	104	-160	24	94	63	-72	-44	121
Sóc Trăng	Tân Phú	62	116	-149	-4	98	71	-71	-60	118
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	99	102	-115	-35	107	68	-32	-75	118
Cà Mau	Năm Căn	102	100	-83	-50	94	76	-14	-70	96
	Trần Văn Thời	32	97	-47	4	28	78	3	-7	38
Kiên Giang	Rạch Giá	-3	81	-20	22	-6	60	11	15	-1
	Phú Quốc	-12	62	7	3	3	45	20	18	2
	Thổ Chu	0	58	-2	-5	9	42	6	19	12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.0	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.8 - 1.8	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.4	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.2	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.6	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.1	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	1.2 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.7 - 2.0	Đông, Đông Nam, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.7 - 1.7	Đông	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.7	Đông Bắc, Đông	

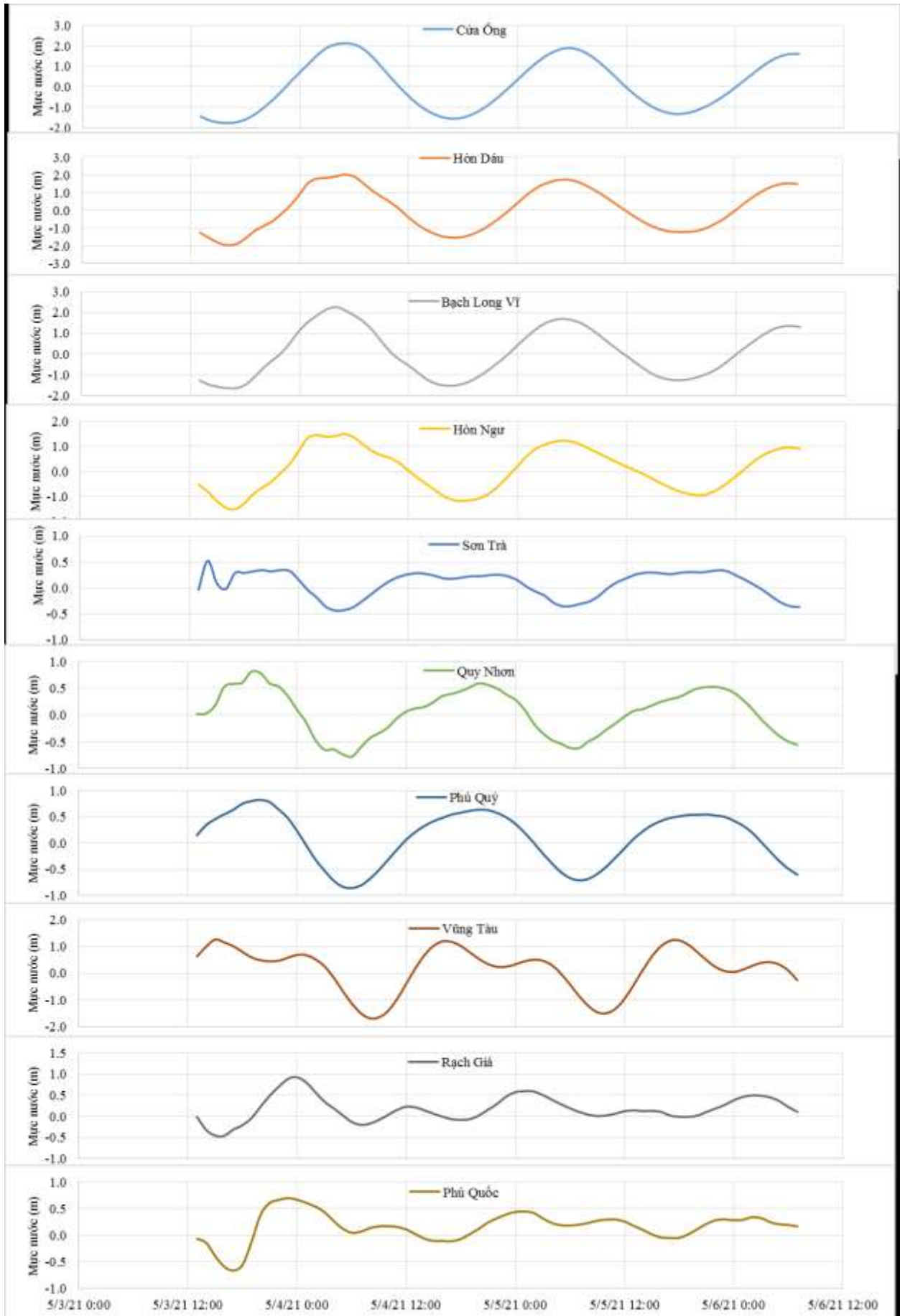
Tin phát lúc: 13 giờ 00

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 04/05/2021

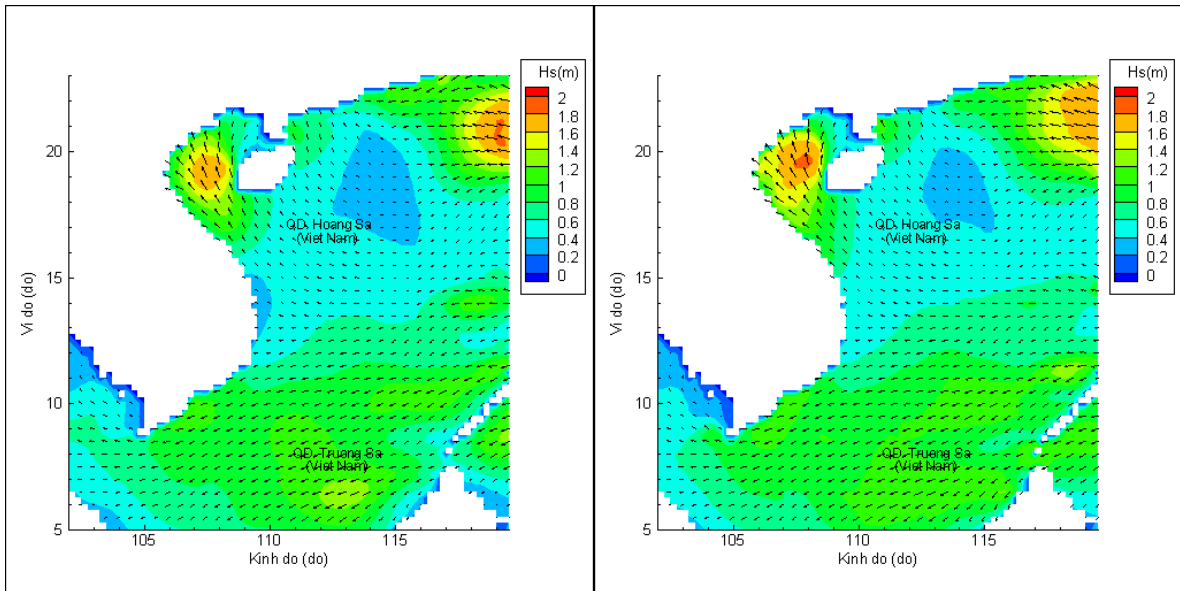
Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan
 Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

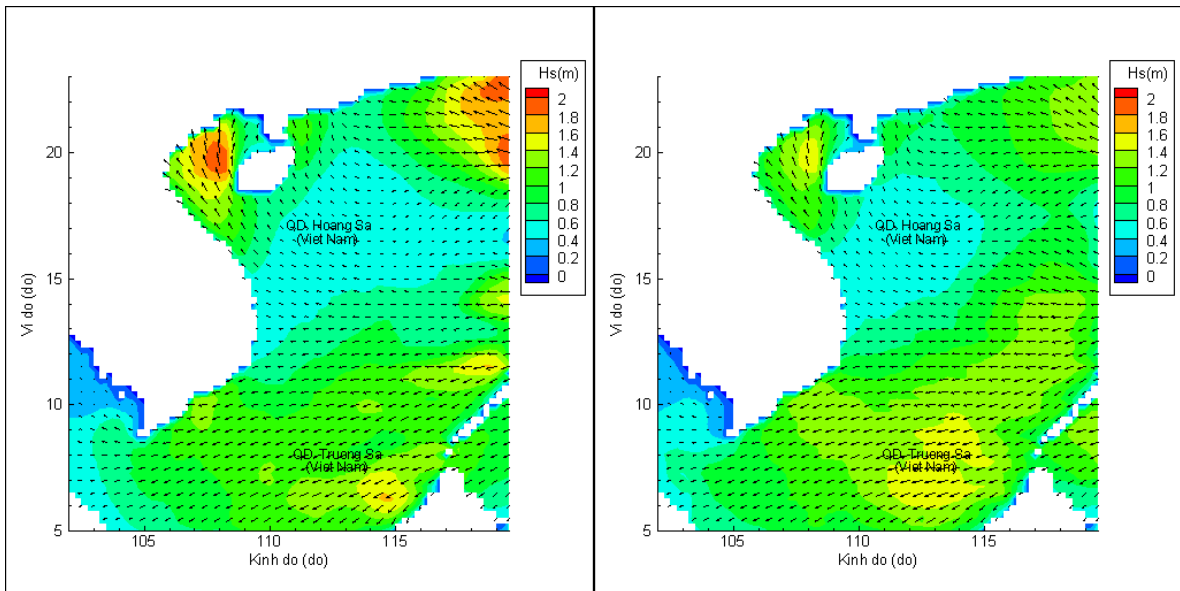


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



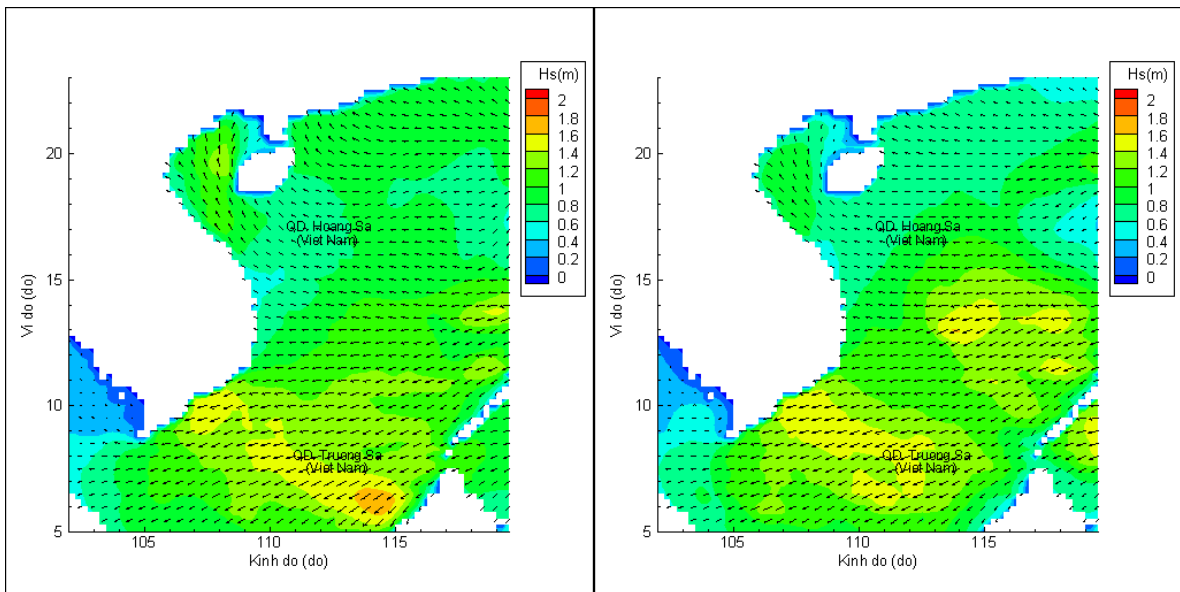
Lúc 13h ngày 03/05/2021

Lúc 19h ngày 03/05/2021



Lúc 01h ngày 04/05/2021

Lúc 13h ngày 04/05/2021



Lúc 01h ngày 05/05/2021

Lúc 13h ngày 05/05/2021